Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm. . . .	6$00
Sáu tháng. . . .	3 50
Ba tháng. . . .	2 00
Mỗi số.	0 10
Đổi chỗ ở. . . .	0$20

ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA
Một năm . . 20fr00

Số: 520
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0$10

21 Février 1918
11 tháng giêng Annam
Năm Mậu ngũ

DIRECTION ET ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản đề giá phân minh.

MỤC LỤC

1 — BẢN DANH CHƯ PHỤ DIỄN.
2 — CHÍNH ĐỐN.
3 — TÌNH CẢNH ĐÔNG-DƯƠNG.
4 — ĐIỆN BÁO.
5 — NINH VI THÁI BÌNH KHUYỀN, THẮNG TÁC LOẠN LY NHƠN.
6 — PHỦ BA MỸ TỤC.
7 — HƯỚNG TRUYỀN.
8 — THÔNG-BÁO (*Đông-dương*).
9 — TẠP TRỞ :
10 — TỰ DO DIỄN ĐÀNG
11 — TIỂU THIỆT NGHIỆP.
12 — CUỘC CHƠI.
13 — SAIGON THỜI SỰ.
14 — KHÔI HÀI.
15 — NGỤY QUÂN TỬ MẠI TÌNH THƠ.

BẢN DANH CHƯ PHỤ DIỄN
(*Nos collaborateurs*)

Madame Trần-thị-Bồn. (Giađịnh).
MM. Huỳnh-quan-Huê Chợlớn).
Võ-Sâm Tây-ninh.
Lý-đong-Đình Quảng-đông.
Nguyễn-đức-Thắng Saigon.
Dương-ngọc-Anh (Xoàiriêng).

CHÍNH ĐỐN

Kể từ xuân-nhựt Báo-chương sửa lại có nhiều đều rất hữu ích và vui vẻ cho chư khán quan : sẽ mở rộng tờ Lục-tỉnh tân-văn cho mọi người đều có chỗ mà công luận việc Kinh-tế lý-tài, văn chương, chữ nghĩa, lý luật, giải quyết vấn đề v.v.

Bởi ấy cúi xin chư quân tử các nơi cùng là chư phu-nhơn quí nương các xứ, vị nào có lòng muốn nhả ngọc phún châu, thì xin hãy viết thơ cho Bổn-báo biết đặng đề tên vào bản phụ diễn hầu phụng tống báo chương, trước là cho tiêu khiển đêm dài, sau là trợ ích cho đời thì sẽ cám đước thiên thu.

Bổn-báo mở lại khoản Tự-do diễn-đàng cho chư khán quan có chỗ mà hí mặc, cùng thêm Thị-tập đề sút nhuệ tinh thần.

Ấy vậy Bổn-báo nhứt định mời Tỉnh công nhận một vài phụ-diễn nội cõi Đông-dương, cho nên hễ thơ ai đến trước xưng tài nghe được, thì sẽ trọng dụng. Khi đam tên vào báo rồi, thì mỗi vị phải ráng giúp vui, bất câu là tin gì xảy ra, xin cho Bổn-báo hay đặng ấn hành thì lấy làm thâm cảm.

CAO-THỔ-HÙNG.
Khể-thủ.

Tình cảnh Đông-dương
(*La situation en Indochine*)

II

Đông-dương nay trong an ngoại ình, thong dong mặc sức lo kinh ính, nhờ có phương châm bởi tay uan Toàn-quyền khởi chấn, thì cả ứ ai ai đều biết giữ gìn trách nhậm. uộc điền linh mới rồi đủ mà chứng iên. Quan Toàn-quyền hằng tư tưởng quốc gia, lo trợ đương Mẫu-quốc; nào người, nào của, nào phẩm vật lương tiền. Cuộc động binh chung làm cho mọi người có sức cầm đao lên ngựa bèn quá giang tàu qua mà tùng chinh. Còn có ngàn muôn linh tập và thợ thầy đã sang qua Pháp địa mà trợ lực với Mẫu-baug.

Về việc tiền bạc thì Đông-dương đã xuất của kho đề phát lương cho binh linh và châu cấp tiền phụ cho Thủy lục quân quân. Trong sổ công-nhu 1918 có dự định 1 khoản tiền 1 triệu 20 muôn đồng đề giúp Mẫu-quốc. Quan Toàn-quyền đã tỏ lòng cang đảm, lãnh quần trời sụt giá chợ đồng bạc đặng giúp quê-hương.

Còn việc ban vận lương thảo cùng là phẩm vật thổ nghi tàu chở khẩm đem về Mẫu-quốc. Tại phủ Toàn-quyền nay có lập sổ sản vật trong xứ đặng khuyến khích thiên hạ trồng thêm cho nhiều. Cuộc ban vận lương thảo thì giao cho quan Tổng-lý Thương mại là ông Kircher lo lắng, ngài cũng lo luôn việc long binh tải vật về các hải khẩu langsa.

Nhờ vậy mà nào là bắp, gạo, đậu, dừa, caphe, trà, rượu, đường, tiêu, đồ hộp, mỡ, dầu, cao su, bông vải, cây gỗ, bố, bao, gai, lụa, sơn, đồ thuộc da, kim khí, dầu hoẹt-ni và giầy vô số đã chở đến nước langsa rồi.

Còn đu đủ dầu thiên hạ đang trồng đề lấy dầu đặng thoa máy bây. Đâu đâu cũng có lịnh quan dạy trồng. Đồ thì nhiều mà tàu thì ít. Mà nhờ vậy nên xứ ta đây đã có đủ nghề sanh trí sau sẽ kinh dinh đồ sộ. Hãng tàu Đông-dương nay đã có sấm được vài chiếc rồi, ngày sau sẽ chở sản vật xứ nầy đem bán rải khắp 4 phang trời cùng là chỗ về Tổ-quốc. Về việc nội trị thì quan Toàn-quyền đã gây dựng cuộc nhứt thống san hà, đem các xứ Đông-dương hiệp liên đoàn thể đặng mà tạo nên một nền A-pháp-lang.

Về lương hướng các quan lớn bé quan Toàn quyền cũng không quên, đã gia tăng nhiều ít rồi. Ấy là đỡ tạm, rồi lần lần sẽ gia tăng nữa đặng hủy tuyệt cái nghề làm mướn hèn hạ của Tây-nhơn đi, là một việc vận trù quyết sách của ngài đó.

Ngài vẫn rất mẫn cán, cho nên bất câu là việc chi việc chi ngài chẳng hề sai sót. Ngài đã ra lịnh cho quan Đại Biểu ở Paris phải đam các kiểu đồ sản vật Đông-dương chưng diện ra cho thiên hạ biết, cùng là đem cho các nhà thiệt nghiệp xem. Ngài lại đang lo cải lương sở canh nông Đông-dương. Sở kinh tế tại phủ Toàn quyền đang lo vẽ bản đồ canh nông từ hạt đặng chỉ chất đất và chỗ nào ưa trồng món chi. Bởi đó mà Ngài sửa lại cách cho khẩn đất và sửa lại cách sắp đặt điền thổ.

Song le việc thiệt nghiệp và canh nông rộn ràng và nhiều vậy, sợ e không rồi là vì thiếu tay chuyên môn. Bởi đề phòng việc chuyên môn ngài mới thiết lập Đại-học chánh đặng dạy chuyên môn thì ít lâu sẽ có người cho các sở dùng.

Đó rồi ngài lo lập điều lệ nhơn công đặng cho Thuộc-dân có cho vãng lai cùng Chánh phủ. Muốn cho rành rẽ thì Ngài bèn lập một sở đề kiềm điềm việc sanh nhai giao cho ông Rivet là cựu phó soái quyền làm Tổng lý, thì ông Rivet sẽ tính việc nhơn công của các người đang tùng chinh mai sau về đây làm ăn, vì nhờ ở bên Langsa đã thông thạo nhiều nghề mới, khi về đây sẽ gặp cuộc sẵn sàng.

Công việc quan Toàn quyền lo lắng nhiều quá, Bổn-quán tiếc không đủ chỗ đặng mà kể cho đáo đề được.

Ngài còn lo việc mở mang các nơi đô hội và lo lập các nhà thừa lương dưỡng nhân, ngài bèn đem vào sổ xuất công nhu 1 số bạc dự định đề làm các công việc ấy, là 80 muôn 4550 đồng, chớ năm rồi đem vào sổ có 55 muôn đồng thôi.

Ngài đang lo cho đâu đó có nước ngọt uống và lo khử trừ các bệnh truyền nhiễm, thì ít lâu chúng ta sẽ thấy các cuộc vệ sanh sẽ kinh dinh như ở Bắc-kỳ đã lập trường nhãn khoa đề lo chữa bịnh con mắt dân chung xứ nầy.

(*Còn nữa*)

ĐIỆN BÁO
(*Dépêches*)

7 février 1918

Mặt trận Langsa

Nhiều nơi ở mặt trận dùng pháo-thủ bắn nhau rất lung, nhứt là ở hướng Bắc tỉnh Aisne, ở hữu ngạn sông Meuse, và ở miền Alsace. Phía mặt Anh thì tại Cambré và Lens quân dùng pháo-thủ mà bắn dữ lắm.

Hồi hưu

Quan báo ấn hành rằng, có điều lệ cho ông Hétet biện-lý tòa Châu-đốc được hồi hưu.

Vụ ông Bolo

Tòa đang nghe lời khai của các chứng.

Vụ trái phá

Có tin giây thép ở Berlin nói rằng hôm thứ bảy có người liện một trái phá vô đền vua Đức. Có bắt được 25 người can phạm trong vụ âm mưu nầy.

8 février 1918

Mặt trận Pháp-Anh

Mặt trận Pháp-Anh bữa nay yên tịnh. Mặt trận Italie thì có đánh nhau bằng pháo thủ ở trên núi Solarono.

Có chỉ dụ cử quan thuộc-địa-bộ thượng-thơ làm nghị trưởng hội lo về việc đất cát ở các thuộc-địa Langsa sau khi toàn thắng.

Quan tể-tướng Áo Segdler từ chức, Hoàng-đế không cho ngài từ chức.

Ông Roosevelt bị mọc mục trong lỗ tai, bịnh coi nặng lắm.

Bữa nay tòa nghe các chứng cáo ông Bolo.

9 février 1918

Tin ở Berne nói rằng chánh-phủ Áo đêm bữa nay ký tờ giảng hòa với chánh-phủ Ukraine tại Brestlituowska.

12 février 1918

Nga-la-tư bãi chiến

Tin thành Bâle quan nghị-trưởng hội đồng Nga tại Brestlitowsk báo tin rằng chánh-phủ Nga không chịu ký tờ giảng hòa; nhưng vậy đã chịu nước Nga bãi chiến rồi; chánh-phủ Nga ra lịnh bãi các binh linh cho về nhà.

NINH VI THÁI BÌNH KHUYỀN THẮNG TÁC LOẠN LY NHƠN

Tại Trung-Huê đương kim không còn chi là phép luật, là Chánh-phủ, quả là một cuộc đại loạn, ai mạnh thì hơn, ai yếu thì phải hoạn nạn.

Từ thuở nay chưa hề thấy nước nào có hai Chánh-phủ bao giờ: *Trên trời chẳng hai mặt nhựt, trong nước há lại có hai vua sao?*

Tại Bắc-Kinh thì có Chánh-phủ Trung-ương, Phùng-quốc-Chương làm Đại-tổng-thống.

Tại Quảng-đông thì có Võ-chánh-phủ đang chiêu tập binh mã đề đánh Chánh-phủ Trung-ương, có Tôn-văn làm Đại-nguyên-soái. Binh hướn Nam là binh của Tôn-Văn đang đánh với binh Long-tề-Quang là binh của Chánh-phủ hướng Bắc. Ấy có phải là Nam Bắc phân tranh chăng. Các Tỉnh nhơn dịp loạn ly như vậy, bèn xưng độc lập đặng tự trị, trộm cướp nổi lên như vỗ tay, cứ đi kiếm nhà giàu mà bắt cho chuộc lấy tiền. Nay lại sanh ra thiên thời dịch khí nhiễu hại bịnh nhơn.

Bởi vậy các kẻ có tiền bèn chạy ra ngoại quốc mà trốn, còn các khách kiều cư ở ngoại quốc có tiền chẳng dám về xứ nữa, đang lo lập nghiệp núp bóng cờ ngoại bang mà nhờ hưởng cuộc thái bình.

Chúng ta ở Nam-kỳ rất có phước vô cùng, lúa thóc tràn trề, bạc tiền dư

dã, nhơn dân thong thả, lạc nghiệp an cư, nữ tú nam thanh, lên xe xuống ngựa. Thiệt là khoái chí vô cùng.

Mà được hưởng cuộc thái bình như rứa đó là nhờ ai vậy. Có phải là nhờ nước Langsa bảo hộ ta, gìn giữ cho ta khỏi nội hồng ngoại võ chăng? Nếu ta không biết ân nghĩa Mẫu-quốc thì ta là đứa điên đứa khùng.

Chư khán quan có lẽ cũng đã nghe việc nội loạn bên nước Nga rồi. Cả xứ loạn lạc, thiên hạ đảo huyền nhơn dân đồ tháng. Vô Chánh-phủ, vô luật pháp, ỷ chúng hiếp cô, thị cường lăng nhược. Như rứa thì xướng ích gì, thiệt là thà làm con chó lúc thái bình, hơn là làm người trong cơn loạn lạc.

Mời rồi nhơn dịp Quan Toàn-quyền vãng dân Lục-châu, khi ngài đến viếng tỉnh Rạch-giá thì có ban trưởng Triều-Châu đọc một bài chúc mầng. Trong bài ấy có câu như vậy:

« Khi chúng tôi nhớ đến việc nội loạn bên Trung-quốc nhơn dân khốn khổ tàn mạt mà chúng tôi ở đây nhờ ơn nhà nước Langsa bảo bọc binh an vô sự, miệng ngậm cơm vỗ bụng ca xang, thì chúng tôi không biết lấy lời chi cho xứng đáng đặng cung tụng cái ân đức của nước Langsa và cung tụng ân đức đứng thay mặt rất sang trọng của nước Langsa. »

Lời nói như vậy thì đủ cho mọi người rõ là lời trực ngôn, chẳng có thù phụng chút nào.

Nếu khách kiều cư mà biết vậy, ta há đi quên sao. Cho nên bổn báo khuyên trong Lục-châu cứ giữ một lòng trung hậu với nước Langsa, thì chúng ta sẽ có phước vô cùng.

L. T. T. V.

Phù ba mỹ tục

(Protocole mondain)

(tiếp theo)

III

Khi nào muốn đàm luận với khách phong lưu mà mình chưa quen thuộc cho lắm, thì hãy lựa đám ít người mà tập nói năng, hằng giữ khuôn phép khiêm cung, trình thưa ngọt diệu. Lần lần sẽ có được 1 đám khách phong lưu mến yêu, thương tưởng mình. Nhứt là nên lựa những khách có tài xảo thủ tinh kỉ, vì khách xảo thủ tinh kỉ (là thợ vẽ khéo, thợ bạc hữu danh, các tay tài-tử, đờn hay sáo giỏi) thường hay châu lưu các cảnh phong lưu. Nhờ họ tiến dẫn thì lần lần mình sẽ được quãng giao trong thiên hạ. Chớ khá tin dùng các cậu soạn báo, vì có nhiều cậu tuy là có ý tốt, làm bài vở khen dồi, mà kỳ trung sự khen ấy sau trở nên hại cho mình, hoặc vì khen sớm quá, hoặc quá hớp, sanh dịp cho thiên hạ dị nghị mình.

Muốn dùng thế mà giao du với khách sang thì chẳng thế nào mầu cho bằng cuộc làm phước, chí như mình khoe khoang rằng quen lớn với ông nầy với bà nọ đặng có giao du thì sự ấy rất lộng hiểm, vì một ngày kia té mòi ra hơi nào mà chịu tiếng thị phi.

Có nhiều vị tánh không dè dặc muốn khoe rằng quen lớn với nhiều người, bèn xuất vốn mà đãi tiệc to, rãi thiệp mời nhiều khách đến dự tiệc, như thế thì sao cho được tinh anh. Trong đám khách mình mời đại đó vẫn trong 10 vị chẳng được 3 vị xứng đáng. Chi bằng khoan đãi tiệc to, lựa bạn thiết năm ba vị mời đến nhậu trà ngon, lần lần tập tục cho quán thành, miễn là năm ba vị thiết hữu cố giao ấy biết nhà mình là chỗ vui vẻ, đãi khách rất hậu tình, thì hễ hữu xạ tự nhiên hương thê rồi chẳng khỏi bao lâu sợ e cho không đủ bàn ghế mà khoản đãi khách phong lưu chớ. Đó chừng vậy rồi thì chững mới lập sổ mà mời dự tiệc to. Câu tục ngữ sau đây rất nên hiểu lấy: *Trường đò tri mã lực sự cửu kiến nhân tâm!* Mà muốn quyến dụ quan khách thì vợ chồng phải trượng nghĩa khinh tài, hết tình vì khách, nhưng mà chớ bỏ gia-phong, thói nhà mình đã nhứt định làm sao thì phải cứ giữ y một cách cho đến cùng! Cứ thật một lòng lễ nghĩa cùng mọi người, dầu là quan to, dầu là khách thường cũng cứ một gia phong, một lễ-nghĩa mà đãi, không vì sang mà đổi, chẳng vì thấp mà dời. Khi thấy ai bị việc lại càng tỏ lòng triếu mến, gặp khách già hết dạ ân cần. Nhưng mà có người làm màu coi được, còn có kẻ làm sao lại lòi chành; nhiều khi bị khách nói xàm mất ngày giờ mà mình không có đưa tròng trắng mà trục khách, cái đó thiệt là khó, chẳng phải trí tầm thường làm được.

DUNG-PHU.

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Hãng tàu Đông-dương

Có điển-tín quan Thủy-bộ Thượng-thơ đánh sang cho quan Đề-đốc Thủy-sư ở Saigon rằng ngài sẽ sai một viên quan Bác-vật và 8 viên quan chuyên môn kiến tạo để lo đóng tàu buôn của Hãng tàu Đông-dương, sẽ khỉ sự đóng 1 chiếc 3.500 tôn (1).

Bổn-báo mới hay sở Ba-Son sẽ sửa ụ tàu rộng lớn ra 250 thước bề dài đặng đóng tàu tại đó.

Trong ít lâu các thợ các thầy thiếu chi là công việc làm ăn, miễn là có tài nghề thì mỗi ngày lương bổng đến 4, 5 đồng bạc không chừng. Các trò học máy nên ráng chí thi có ngày thành công. Nghe nói Chánh-phủ đang mua vảng bàn lăng.

MỘNG-TRẦN

(1) Tonne là 1000 kilos.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIA BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 3 f. 90

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-ớn (bao trả lại) : 2$05 tới 2$ 10.

Sàigòn

Thuộc-địa Đông-dương giúp Mẫu-quốc. — Quan Thuộc-địa-bộ thượng-thơ mới gởi cho chánh-phủ Đông-dương một cái sổ tiền lạc quyên và những tiền của người ta dưng cúng để giúp kẻ mắc nạn vì giặc. Do theo sổ ấy kể từ ngày 5 octobre 1917 thì các thuộc địa Langsa đã quyên được 17.607.780 fr. 63. Còn nội một mình xứ Đông-dương thì dự được một phần tiền quyên là 8.582.873 fr. 27, kế sau xứ Đông-dương thì có thuộc địa Madagascar quyên được 3.940.022 fr. 10.

Vụ làm nước mắm giả. — Tờ báo l'Opinion có ấn hành rằng :

Bổn-quán mới hay được một tin quan hệ về sự làm nước mắm giả. Bây giờ đây sở thuốc chó dại đang thí nghiệm nước mắm của bọn gian đã làm đặng truy ra cho biết dùng món chi mà làm, chừng ấy khán-quan sẽ được nghe nhiều đều hay.

Vì có người đáng tin cáo báo thì sở tuần thành quận thứ hai, mới đây đã cho người dọ xét một lò nước mắm ở bên Vinh-hội gần Saigon, thì đã bắt được 16 tĩnh đựng đầy cường toan (acide) để mà dùng trong vụ làm nước mắm giả ấy. Bổn-quán cả khen sở lính tuần thành đã làm một việc hữu ích cho dân annam ta.

Xe automobile cán một đứa nhỏ. — Trong tờ báo Lục-tỉnh-tân-văn tuần rồi, Bổn-quán có thuật cho khán-quan nghe việc một đứa con nít nhỏ bị xe hơi cán ở đường mé sông Khánh-hội. Nay vụ ấy giải lên tòa. Tuần nầy Bổn-quán xin ấn hành lại tin ấy cho rõ gốc ngọn : Số là trong ngày 25 janvier lối 2 giờ khuya có một cái xe hơi chở 2 người đờn bà tàu, tên khán-cơ là người annam. Hồi chạy ngan qua chợ Cầu-ông-lãnh cáng một đứa nhỏ 14 tuổi tên là Trương-van-Hiền, xe ấy không thèm ngừng máy và không bóp kèn cứ chạy miết vô Chợlớn, may lúc ấy có một người lính mã-tà quận thứ nhì với ít người đờn bà gánh gánh đi bán ngó thấy số xe, mà làm chứng. Ông cò quận thứ nhì lập tức vô Chợlớn truy xét thì không đầy nửa giờ bắt được xe hơi số 804 với tên khán-cơ tên là Trần-văn-Giỏi.

Còn đứa nhỏ bị cáng khi đem vô nhà thương thì chết mất bề óc. Tòa xử vụ nầy thì phạt tên khán-cơ ba tháng tù và tiền vạ, lại phải trả tiền thiệt hại cho cha mẹ đứa nhỏ. Chủ xe ở Chợlớn chịu lãnh phần đền thiệt hại.

Sổ học trò thi đậu Diplôme d'études complémentaires (Session du 28 Décembre 1917)

1 Nguyễn-duy-Chí, (Chasseloup-Laubat)
2 Võ-tấn-Tài, »
3 Đỗ-văn-Công, »
4 Nguyễn-văn-Kiệt, »
5 Lê-tấn-Thọ, »
6 Dương-văn-Diệu, »
7 Phạm-văn-Long, »
8 Nguyễn-văn-Của, »
9 Lê-văn-Lộc, »
10 Nguyễn-văn-Lai, »
11 Trịnh-văn-Kiên, »
12 Nguyễn-văn-Nhiều, »
13 Lý-văn-Quới, »
14 Huỳnh-văn-Nhuận, »
15 Nguyễn-văn-Hồ, »
16 Danh-Luôn, »
17 Tô-phương-Đặng dit Kỳ, »
18 Trần-văn-Độ, »
19 Hồ-văn-Tự, »
20 Nguyễn-văn-Đê »
21 Lê-văn-Hoạch, »
22 Nguyễn-văn-Ninh, »
23 Đoàn-văn-Khiêm, »
24 Nguyễn-văn-Yên, »
25 Mằng (Lésin-Casimir) »
26 Trần-văn-Phiên, »
27 Lê-quan-Hộ, »
28 Lê-tấn-Nẫm, »
29 Lâm-văn-Huê, »
30 Nguyễn-hữu-Tàu, »
31 Nguyễn-văn-Tân, »
32 Nguyễn-văn-Thọ, »
33 Nguyễn-văn-Ba, »
34 Võ-bá-Tải, »
35 Nguyễn-hữu-Hay, »
36 Trần-văn-Nam, »
37 Lê-văn-Thề, (Taberd)
38 Nguyễn-văn-Thiên, »
39 Nguyễn-văn-Thiện, »
40 Hồ-quang-Hoài, »
41 Lai, Joachim, »
42 Nguyễn-văn-Trường, »
43 Lưu-tấn-Đạt, »
44 Nguyễn-thới-Hiền, »
45 Lục-văn-Sáu, »
46 Hà-tấn-Ơn, (Libre)
47 Trần-văn Giệp, »
48 Nguyễn-ngọc-Tòng »
49 Diệp-văn-Hoa, »
50 Huỳnh-văn-Ngãi »
51 Huỳnh-khắc-Quảng, »
52 Trần-văn-Khải, »
53 Nguyễn-hồng-Luông, »
54 Nguyễn-văn-Quảng, »
55 Lâm-quang-Hộ, »

Học trò thi đậu cấp bằng Certificat d'aptitude à l'Enseignement préparatoire franco-annamite kỳ thi ngày 28 janvier 1918

1. — Dương-văn-Bộn, (Bến-tre).
2. — Trần-thành-Đắt, (Vĩnh-long).
3. — Trần-khiêm-Giáo, (Libre).
4. — Nguyễn-văn-Giàu, (Vĩnh-long).
5. — Nguyễn-văn-Hay, (Gò-công).
6. — Phan-thanh-Hội, (Vĩnh-long)
7. — Nguyễn-văn-Hữu, (Tây-ninh).
8. — Trần-văn-Lai, (Tây-ninh).
9. — Phan-văn-Lợi, (Vĩnh-long).
10. — Nguyễn-v.-Mâng, (Thủ-dầu-một).
11. — Nguyễn-văn-Nhơn, (Châu-đốc).
12. — Lâm-văn-Nguyên, (Mỹ-tho).
13. — Phan-văn-Phước, (Cần-thơ).
14. — Dương-hữu-Quờn, Gò-công).
15. — Nguyễn-văn-Quyền, (Vĩnh-long).
16. — Trần-văn-Tám, (Tây-ninh).
17. — Lê-ngọc-Toản, (Mỹ-tho).
18. — Nguyễn-văn-Tư, (Tây-ninh).
19. — Thái-văn-Thâu, (Chợ-lớn).
20. — Hồ-văn-Còn, (Chợ-lớn).
21. — Lai-thành-Thập, (Biên-hòa).
22. — Lê-văn-Lập, (Biên-hòa).

Các sĩ tử nầy được bằng cấp thầy giáo ở trường sư-phạm Gia-định.

TẠP TRỞ

(Variétés)

Xã hội Annam

(Société annamite)

Vì có nhiều vị mắc mãn lo độ nhựt hoặc mắc đa đoan nhiều việc không giờ rảnh mà tìm cho rõ căn nguyên cội rễ xã hội Annam, cho nên tôi ra công lục sách xưa tìm kiếm nghiên cứu để phụ ích với chư khán quan.

Xã hội tiến hóa

Thuở xưa trước khi con người vầy quần tụ ngũ mà cùng nhau ăn ở qua lại, hoặc là tương trợ tương liên nhau thì khi ấy con người chẳng khác chi cầm thú, hỡi còn đồng loại thì xúm xít nhau lại mà tùng một gã đực cầm đầu ấy chẳng phải là vì lòng khâm phục, đã kỹ xét tột xem, mà biết là vì tánh hão sanh (instinct) và vì tánh sợ sệt loài khác, và sợ sệt con đực cầm đầu, vì cả bầy duy một mình nó mạnh mẽ hơn hết thôi.

Như rứa thì gia-tộc khi ấy chưa thành binh ngạch, các con sanh ra thì cứ việc theo cha là kẻ cầm bầy, cầm đầu. Chừng lần lần thiên hạ đã đông đảo bày tục lệ ra mà trị lấy nhau rồi thì các con lại theo mẹ, là vì khi đó người mẹ hết bị đầy đọa thị như con cái kia, mà đã được đãi như vợ kẻ cầm đầu rồi.

Song le lâu lần xã hội tiến hóa thêm thì mẫu-quyền lại bớt mà phụ-quyền lại thêm, ấy là vì xã-hội đã thành binh ngạch rồi, mà bởi đó mà dân bán-khai có ra, vạn bang phát hiện.

Bởi đó ta khá quả quyết rằng: Xã-hội mà có ra thì nhờ gia-tộc, nhờ phụ quyền, nhờ gia pháp mà Xã-hội lập tục lệ, luật điều, lập hiến, lập chánh sách, cả thảy dồn lại làm một kêu là Dân-ước.

Vẫn thuở xưa dân Giao-chỉ ở xứ núi non, ở chốn cao-nguyên hướng nam Trung-quốc, sau lần lần kéo nhau xuống chiếm cứ các vạt đất hạ lưu sông Nhĩ-hà, (Bắc-kỳ) rồi lần lán vào Trung-kỳ mà lấy luôn Nam-kỳ.

Ấy cũng bởi dân trí muốn tiến hóa mới đi xuống đồng trảng rộng rãi đặng mà lập căn cư, chớ ở xứ núi non rừng bụi khó bề dạy trở. Ấy cũng nhờ có phụ-quyền, có gia-tộc mà loài giống mới phát lộ.

Cội rễ xã hội thì người cha rất có quyền, con vợ trong nhà muốn bỉ sử sai khiến thế nào cũng tự ý, một mình tự tung tự tác, muốn sao được vậy, chẳng ai có phép can dự vào. Lần lần sau dân tộc sanh sản đông đảo, bèn ở có sốc, có mãn, chừng mới chọn kẻ cố cựu, người lão thành làm chức Bảo-

trưởng. Mỗi nhà đều có Gia-trưởng, nhiều nhà lập ra một sốc.1 mán tùng quyền 1 Bão-trưởng. Phụ quyền làm sao thì Bảo-trưởng quyền cũng thế. Song le con cháu Bảo-trưởng lần lần lớn lên có vợ con. có gia thất, bèn lãnh quyền làm gia-trưởng.

Có khi một mán mà sanh sản đông thành ra một dân tộc to, có khi nhiều mán hiệp lại thành ra 1 dân tộc to, rồi nhiều dân-tộc hiệp lại mới thành 1 nước.

Sau sẽ tiếp theo.

DUNG PHU

Mẹ con đàm luận

Ác vàng đà khuất bóng, thỏ bạc ló đầu non, rảnh việc nhà kêu đủ các con, vào mẹ dạy đôi điều gia sự.

Ớ con, lúc con còn nhỏ dại chẳng nói làm chi, chớ nay con đã có trí tồi, thì con khá nghe lời mẹ dạy.

Hễ phận gái nết na là nhứt, điều vệ-sanh con khá giữ mình, trước là khỏi ôm khỏi đau, sau là đặng sống lâu trường thọ.

— Dạ thưa mẹ nết na là sao mẹ?

— Nghĩa là: Lời ăn nói cẩn ngôn, cẩn hạnh, đứng đi tề chỉnh điệu dàng, đáng cậu có chú bác thưa tình dầu vui mấy cười đừng nhít miệng, đam đông, con chớ bước vô, e khi gặp đứa côn đồ, mình gây gổ sanh đều chẳng tốt. Trai quen gặp chớ đừng trò chuyện, người dòm vào sanh việc nghi nan, phận gái lành tha khá sửa sang, sửa sang phải áo quần vén khéo, áo cụt củ trong nhà con mặt, cụt mà cụt khỏi mồng trôn. Bắt chước chi cái thói dị-kỳ, mặt áo khỉ đặng khoe răng tốt.

Sách có câu nội gia nô tì, bước ra đường là bậc công khanh, dẫu nghèo quần áo cho lành, đừng bắt chước áo choàn răng gập. Áo cụt con mặc trong nhà áo dài ra cửa con đừng có quên. Áo mặc mẹ dạy lược qua. Còn trong giấc ngủ nói cho con tường. Ngủ thì quần áo chớ rời, gát lăng con giữ kẻo người cười chê, ngủ đừng vén áo xăng quần, ngủ nơi kín đáo chớ nằm chê hề. Người dòm mất nết cười chê, xấu cho phận mẹ sanh thành con ra.

— Dạ thưa mẹ còn vệ-sanh là gì mẹ?

— Vệ-sanh là thân thể phải cho sạch sẽ, mỗi tuần tắm ít hai lần, e dơ đất đóng chơn lông, hơi ra không đặng thường sanh bịnh hoài. Áo quần sạch sẽ thường ngày, mồ hôi thì giặt chớ rằng lâu mau. Giặt rồi xếp cất kỹ cang, kẻo trùng độc bò vào ỉa đái. Mình mặc vô gặp lúc mồ hôi, thấm ra đồ độc rút vào, sanh ghẻ chốc lại còn bịnh khác.

Nói qua thân thể áo quần, nay mẹ nói đến việc nhà con nghe.

Ớ con, thì trong bếp nút quét cho sạch sẽ, ngoài nước ăn, nước uống cho đầy, hễ nấu rồi bếp chẳng bày tro, thang củi lửa phải vùi cho cẩn thận. E khi trời phát gió, tàng thang củi bay ra, gặp củi khô rơm rất ngứng vào, sanh hỏa hoạn tan nhà hại cửa. Nước nấu cách đêm phải đổ e khi trùng độc lội vào, mình uống phải ôm đau chẳng tốt. Nồi niêu nấu xong rồi dọn rửa, chó treo mèo đậy kỹ cang, sạch sẽ rồi đâu đó có dàn, úp cho kín e loài dời rít, giống trùng độc bò vào ỉa đái mình nấu ăn sanh bịnh chẳng chơi. Nhứt là những đồ nấu bằng đồng, thau thép, kẽm, nấu ăn chớ đựng cách đêm.

Vì để lâu nguội nó ra thứ ten, xanh ăn nhằm ắt phải bịnh. Dầu nấu đồ bằng sành, đất, muôn để dành phải để cho kỹ cang.

Giả như con muốn để đồ ăn cách đêm, thì con phải hâm lại cho sôi, để đi hơi nguội rồi con đậy lại cho kín, kẻo đêm hôm dời rit thằng lần vào ỉa đái ăn vô thêm hại, hoặc sâu bọ nhện hùm các giống đái ỉa ăn mình cũng chẳng lành. Lại các đồ ăn lạt như canh, mà để cách đêm ăn vô thường sanh bịnh. Rủi nhằm nước đái thằng lần ăn vô cứng miệng ắt là phải tai. Trái chanh phải kiếm cho liền, nướng cho nóng vô lăng mà miệng môi, lăng cho mềm miệng mềm môi, vắt nước uống vào mới khỏi bịnh kia.

Đó là phận gái bếp nút cho vén khéo nồi niêu sạch sẽ mới gái lành.

— Dạ thưa mẹ việc bếp nút con đà nghe rồi, còn giờ xin mẹ chỉ thêm cho con rõ việc trong chợ búa.

Ớ con, thời con sẵn lòng nghe mẹ, phận mẹ phải bảo con, mẹ dầu già mệt cũng chẳng cản, vui lòng dạy cho con nên lành gái.

Khi đi chợ con toan tính trước, món nào ăn với món nào, hễ kiếm cần thì được, hà-tiện ấy con đừng.

— Dạ thưa mẹ cần-kiệm là làm sao mẹ?

— Ớ con, thì sách có câu *tiểu phú do cần*, cần-kiệm là vầy nghe con. Hễ vật nào đáng dùng thì dùng, vật nào không đáng rẻ đừng thèm mua. Nghĩa là; vật nào mình ăn vô nó ngon, nó bổ sức lực cho mình được, thì dầu mắt chúc đình chớ so đo. Nếu món nào ăn vô nó không nạp, hoặc là nó có hại chi cho thân thể, hay là nó không có bổ sức lực chi cho mình thì dầu rẻ cho mấy cũng không cần, nếu con chẳng biết tính toan, lớp ăn lớp bỏ bạc ngàn cũng tiêu.

— Dạ thưa mẹ còn hà tiện là sao hà mẹ?

— Ớ con, hà tiện là tật xấu xa co ro cờm-rờm ai mà có ưa, đi chợ thì đi cho trưa cá ôm cá đói ăn thừa người ta, đồ ngon bổ sức chẳng màng, miếng là mắm muối rẻ tiền thì hơn, ngon giờ lỗ miệng chẳng cần, miếng cho đầy bụng bổ mà làm chi, mấy lời mẹ dạy con nghi, hầu sau gia thất dạy thì cháu con. Việc ăn nói hãy còn dài, để sau sẽ tiếp bây giờ nghỉ khuya.

TRẦN-THỊ-BỒN

Bà-chiểu Gia-định

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(*Tribune libre*)

Bổn-quán mở ra mục này để mỗi kỳ lục trong bài của khán-quan gởi tới, bài nào hay hoặc biệt-kiến mà đăng vào cho chư đồng-bào nghị luận, trước là thêm vị, sau phỉ dạ các bậc nhiều văn hay ý lạ muốn tỏ cho đồng bào xem biết.

Song phàm những lời đăng ở mục nầy, trách nhiệm đã có người ký tên Bổn-quán không dự đến.

Năm Mậu-Ngũ

Ông Viên-Kiều ditre *Lão-Ngạt*, Đại-biểu Nông-Cổ nói rằng: *năm Mậu-ngũ nầy đáng vui, năm Mậu ngũ đáng mừng!*

Lão Ngạt ôi! Tiên-sanh ngó sáng qua mà nói vậy, ai nghe cũng cho là hữu lý, mà chừng đổ sổ lại tính cho kỹ, thì có chỗ đáng buồn, mà cũng có nơi đáng giận!

Lão Ngạt ôi! Sao mà buồn, sao mà giận?

1º Buồn là vì trong 3 triệu đồng-bào ta, nhờ công ân Pháp quốc dạy dỗ bấy chầy, nay đếm được đà bao nhiêu người học thức rồi ha Lão-Ngạt?

Thiệt, thầy ta đã hết lòng hết sức, khuyên lơn dạy dỗ tất tình. Mà tuy đám tinh anh có dạng văn-minh, chớ xét kỹ trong muôn quả chưa được một. Ấy là nói về anh Sĩ, còn anh Nông, thôi thì: cả năm mãn lo cuốc bẫm cầy sâu. *Ấy là tại đâu?* Ấy là tại ỷ điền phì địaốc nơi nơi, cậm lúa xuống chỉ lo gạt hai. Bởi rứa mới cong lưng xài mãi, hết của nhà lần tới của vay. Tra sổ lại mà coi thì sẽ thấy nội Sáu-châu, ít có tay nào mà không thiếu nợ.

Nói về anh Công, thì từ 60 năm dư, số học trò qua nước Langsa mà học đếm cũng được vài trăm mà từ ấy đến nay có trò nào đem cái nghề chi về xứ mà kinh dinh chưa. Vả chăng tại Pháp quốc chẳng thiếu chi là trường dạy nghề, mà sao trò nào qua đó học thì chỉ ngó ngay Hoạn-lộ.

Còn nói đến anh Thương, thì ta nên lấy tay mà che mặt. Đã chưa ra cái mẫu gì, mà đà đại thinh tranh cạnh quyền lợi với ngoại bang. Nghe nói mà tức cười mà muốn khóc. Ai đời nồi đất mà nằm đi cụn nồi gan.

Trước khi tranh cạnh với tha bang xin hãy vào Bình-tây mà xem cho hẳn dạ. Nội một tiệm annam mình bán hết, tưởng không đủ tiền mua một chiếc ghe chài. Mà nội Bình-tây ghe chài đậu có dư 3000 chiếc. Ấy là chưa nói đến nhà máy và các tào-khạo đó.

Khoan cự dã, đồng bào ôi! Phải ráng ma học lóm tài hay của chệc. Ráng mà học nói tiếng chệc. Ráng mà tiện tặn cho có của bạc muôn, bạc ức, rồi sẽ hay, chớ nay đừng có trông dành mối lợi với họ, vì sức mình, tài mình tí như rắn mối, có sức đâu mà nuốt nồi ông Bồ, các mẹ ôi! Đừng có đại thinh mà chúng nó cười rằng: *Thường cái thùng trống ruột thì gõ hay kêu to!*

2º Giận là vì bởi thiếu học thức cho nên cam bề thòi thiệt, cứ nhượng chỗ tốt cho người mà ra ở xó chái sau hè. Chốn thị thành đô hồi không thèm, rủ nhau ra chỗ sình lầy cất nhà mà trú.

Đã rứa mà hễ có ai ngóc ngoảy trồi đầu thì cả đám xúm nhau kéo lại: *Tao hư mầy cũng phải hư*, nếu để cho mầy nên thân, *thì ức tao lắm đó.* Sao có tánh lạ vậy, vì tiền bạc của thế gian, ai khôn ngoan thì được. Của gì mình sao mà ngăn ngỗ đón truồng. Của gì đó mà ra tay cản thủ cản vĩ.

Lão Ngạt ôi! Tôi nói xàm vậy mà phải hay là quấy xin lão Ngạt dạy bảo, rồi ăn thịt cũng chẳng muộn gì! *Tom con sẵng lòng nghe sấu già giảng kinh!*

LÊ-BÁC-ÁI.

A Tiên sanh Nguyễn-tử-Thức

Bài *Lễ tống chung* trong tờ Nam-trung nhựt Báo số 41 ngày 5 février 1918 rồi đây lấy làm rối quá:

Tiên sanh vì ý nào mà soạn ra bài ấy. Tiên sanh nói: *Như ban đồng bang thảy đặng thuận tai êm dạ, ấy cũng may cho tôi sở kiến lược đồng, bằng có chỗ chẳng vừa mà bị nghịch nhĩ với đồng nhơn thì tôi cũng cam lỗi làm người vược lễ*, vậy thì Tiên sanh chưa nhứt định nên mới có câu thối thoát nếu không nhứt định thì chẳng nên bày ra mà chọc chúng, bằng nhứt định thì nói cho cạn lời mới gọi là quân tử.

Tiên sanh rằng: *Nhà vàng bông rực rỡ, biết bao là trắng đỏ xanh vàng, trướng liễn hoa hòe, dăng dăng đầy đường chật ngõ, theo đòi có đảng hò đưa, song hỉ lại vang tai những tiếng trống, tiếng bạc, tiếng kèn, khiêng vòng lối thị tỉnh phiền ba, dường như chơi xuân ngoạn cảnh.*

Chưng cộ — tục xấu — Annam ta học theo khách trú cho ngoại bang đàm tiếu.

Ngoại bang nào đàm tiếu bao giờ? Tiên sanh biết nghe tiếng Langsa, tiếng Chà và, ma ni không mà Tiên sanh nghe người ta đàm tiếu, hay là Tiên sanh nghe lóm đó mà thôi, lại sách Langsa nào nói khiên xác đi vòng nơi thành thị là xấu, còn sách Langsa nào lại nói đám tang nhà giàu bên phương tây có khiên xác đi dạo « promenade du corps » cả châu thành, chưng xác cho thiên hạ đến điếu: (exposition du corps). Phải là bậy không Tiên sanh — Mẹ

Nhà vàng bông rực rỡ
xanh vàng, Tiên sa
bang đàm tiếu.

Vậy chớ mấy
tại Saigon đó
trắng với đ
thấy có
cười

Thuốc điếu hiệu CANON

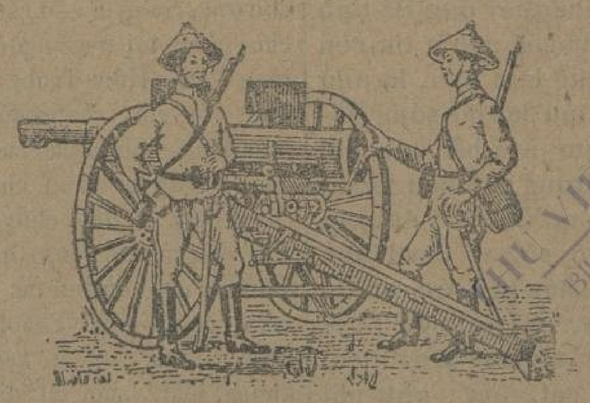

BAO-XANH

Đả ngon mà lại rẻ t

Nếu không thương tiếc người mất rồi, mà ai tới đó làm gì cho thất công lại tốn của ?

Không nghĩa cũng tình, chớ lẽ nào trụi lơ bao giờ mà Tiên sanh phải nói vô chỗ đó. Tiên sanh học làm chi mà không nhớ câu thố tử hồ bi phải là bậy không Tiên sanh — **Ba** !

Ý Tiên sanh quí sự chết quá, nên bắt đầu mà ôm gốc, chớ ý ngu tôi nhắm đó là việc thường, sanh tử dữ đồng, kiếp chết là kiếp nghỉ an xác thịt.

Ông Hoàng-trí-Phú ở Cholon có đồ âm công cần, màu đen với trắng, ấy là cuộc làm ăn của ổng, để cho ổng rao báo, ổng nhuộm sắc văn minh một mình ổng, lẽ nào tiên sanh làm một ông chủ bút lo việc điểm hóa nhơn dân sao lại kẻ thâm người thù, vì ông Hoàng-trí-Phú mà bỏ bụng cã ngàn người đã sắm đồ âm công từ xưa đến nay.

Vã lại tiên sanh là một đứng nho văn, sao tiên sanh lại buôn lời di phong giệt tục đi vậy? Tội ấy chắc chồ nào cho hết!

Tiên sanh đà đi tới xứ nào chưa mà dám gọi rằng phong tục xứ người tốt, còn xứ mình đây là xấu. Tiên sanh thù phụng người mà nhục mạ đồng bang, vì Thánh nhơn công binh lắm có nói rằng: Tứ phang giai hữu tánh, thiên lý bất đồng phong.

Tiên sanh sao không xét cái tự nhiên khác nhau:

Người tây nhơn tóc cụt, annam tóc dài.
— áo quần hẹp, annam áo quần rộng
— cầm dao cắt vô, — cắt ra.
— đi dày, — đi chưn
— ăn bánh mì — ăn cơm
— nói đâu đi anh — nói anh đi đâu
— dùng màu đen trắng chôn xác, annam dùng màu đỏ vàng.

Nghịch của người thuận của mình, thuận của người nghịch của mình, trời sanh rỏ ràng, bốn huớng trời chiến đối ngó vào trung ương. Vẫn lại người langsa có nói rằng: Chaque pays à ses mœurs et coutumes = Xứ nào phong tục nấy. Tiên sanh mới nếm một chút văn minh sao vội quên ráo vậy. Hay là ông Hoàng-trí-Phú mướn Tiên sanh giệt tục đặng cho va mau làm giàu, thì Tiên sanh cũng phải vị lòng bá gia, có đâu chê đè cã xứ vậy hử?

HUỲNH-QUAN-HUÊ
57, rue de 7 Congrégations Cholon

CUỘC DỰNG HÌNH QUAN ĐỐC-KÝ

(A propos de l'érection de la statue Pétrus Ký)

Mấy kỳ Công-luận-báo trong năm, M. Mộng-huê-Lầu quả quyết nhiều đều cho ông Huỳnh-quan-Vị, mà sao ông ấy cứ nín làm thinh, không trả lời. Tục ngữ langsa có nói rằng: *Qui ne dit mot consent* = người ta nói mình lấy [illegible] h hỉ cúng đặng xài việc riêng, [illegible] không cãi chối, thì chịu có vậy [illegible]

[illegible] m. Ông Vị không phép [illegible] ồn-báo sẽ ấn hành [illegible] ng-luận-báo bắt [illegible] i nói việc tư [illegible] Nếu mà [illegible] Công- [illegible]

1o Dòm thấy Annam đã vùng vẫy muốn thoát khỏi *mô phạm* cũ, bỏ hết *tư cách xưa*.

Chữ đôi **Mô-phạm** nghĩa là *phép-tắc*.

Chữ đôi **Tư-cách** nghĩa là *Nhơn phẩm, thể-thống*.

Đặng-tiên-sanh hay chữ hơn thiên hạ, sao để dùng sái nghĩa vậy. Lẽ thì phải nói như vầy: Dòm thấy Annam đã vùng vẫy muốn thoát khỏi *vi-phạm* cũ, bỏ hết *tư-tưởng* xưa.

Vi-phạm là kiểu vở.

Tư-tưởng là ý nghĩ.

— Trong tờ Quảng-cáo ấy sau rốt có dùng chữ « *Kinh-tế-quốc-văn* » không rõ muốn nói cái gì, xin Đặng-tiên-sanh dạy lẽ !

Kinh tế có hai cách.

1o *Xã-hội-kinh-tế* — cuộc sanh tài chung.

2o *Gia-đình-kinh-tế* — cuộc sanh tài riêng từ nhà. Chưa hề thấy kinh tế quốc văn là gì ?

. Còn chữ quê-vức là gì ?

Nhơn dịp Bổn-báo chúc cho **Đại-việt-tập-chí** niên niên trường cửu, lo điểm hóa nhơn dân. Đây Bổn-quán xin lỗi Quí báo chớ phiền, bổn báo luận nghĩa lý, chớ không luận việc riêng ai, như bổn báo có sai siểng chỗ nào, Quí báo sẽ bắt buộc, như thế mới có hay, có trồ thêm, bằng điểm nhiên thì trách nhậm báo sẽ phải sai vậy.

Cao-thổ-hùng *xin thọ-giáo.*

Tiểu Thiệt Nghiệp

(Petites industries)

Nghề làm hoẹt-ni (*vernis*)

Thường annam mình hay dùng dầu láng hay là hoẹt-ni mà sơn bàn ghế trước cho đẹp con mắt, sau là cho chắc cây, mọt bọ ít phá.

Song le biết dùng mà không biết làm, bởi rứa mới cứ việc đi mua của chệc bán, đã mắc mỏ mà đồ không được tốt. Bổn-báo chịu khó tìm ra mối, xin chỉ vẽ cho đồng-bang nghiên cứu lấy rồi mua đồ làm thử:

Nói đại khái cho mau hiểu thì hoẹt ni là: *Chai bột (tòng chỉ) trộn với rượu, hay là trộn với ết-xăn, hoặc trộn với dầu cá (dầu lin).*

Trộn với rượu, với ê-te thì mau khô lắm, mà thiệt là láng, dín khẳn chặt, muốn vẽ vời hình chi màu chi lên đó cũng được. Song le nó hay nứt đàng, hay răng lắm.

Trộn với ết-xăn (*tê-rê-băng-tinh*) thì ít dòn lâu khô mà lại dai dẽo hơn là hoẹt-ni trộn rượu, ít láng mà dễ mài, dễ đánh bóng hơn, ít hay nổi vảy hơn.

Trộn với dầu mau khô (huiles siccatives) thì lại tốt hơn, dễ đánh bóng lắm.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nghề làm kiến chai

(Fabrication des verres)

Vẫn nghề làm kiến làm chai cũng như nghề lò gốm làm hủ làm lu, đã có hồi đời Thượng cổ, 3500 năm trước chúa giáng sanh.

Nghề làm kiến có trước tại xứ Ai-cập (E-gyp-tô). Y theo lời ông Bá-linh (Pline) bày đều mà giải nghĩa thì con người mà biết nghề làm kiến là nhờ có con buôn ghé tàu lại bờ sông Bố-lư (Bolus) nấu cơm nơi bãi cát, khi ăn rồi bèn thấy trong chỗ nấu ăn có 1 cụt mà cứng trong. Việc bày đều nói vậy nghe ra rất vô cớ, vì đang kim phải dùng sức hỏa hậu hết sức cao thì [illegible] ít mới chịu chảy, có lý gì nấu 1 nồi [illegible] m, trách canh, hỏa hậu là bao nhiêu, [illegible] ho đến nồi cát chảy; như nói [illegible] lò gốm, lò gạch mà nghề làm [illegible] ra thì nghe còn hữu lý hơn. [illegible] người thông thái đi tìm [illegible] đào gặp nhiều lu hủ, chai [illegible] h cớ mà đoán thì nghề [illegible] trước chúa giáng sanh

Dầu duyên cớ thế nào cũng vô can, một đều ta nên biết là nghề làm kiến ở Ai-cập thuở xưa có nhiều lò đúc kiến, chai rất khéo, danh tiếng tràn khắp Âu-châu, làm cho lòng dân La-mã (Rô-ma) sanh tham.

Bởi ấy khi Hoàng-đế Xê-gia Ốc-tao chiếm cứ nước Ai-cập được rồi (26 năm trước chúa giáng sanh), liền dạy dân thất trận phải đem kiến chai mà nạp đặng thường quân phí. Các nhà giàu có, các quan văn võ La-mã lấy làm quí báu, cho nên đến sau xứ Ai-cập mới bán chai kiến đặng lắm.

Qua đời Hoàng-đế Ty-tư thì tại nước La-mã đã có người lập lò làm kiến rồi. Nhờ có một đôi người La-mã tọc mạch qua học mà ăn cắp nghề của dân Ai-cập cho nên chẳng khỏi bao lâu kiến làm tại La-mã rất khéo, rất quí hơn của Ai-cập, lần lần bày làm ra nhiều đồ nữ trang, nào là trân châu giã, nào là thủy-tuynh, thủy-xoàn. Lần lần ăn quen mới toan làm đồ xảo kị, cất một rạp hát ba từng, từng thứ hai toàn bằng pha-ly, cả ba từng đựng được 9 muôn người coi hát, có 100 cây cột dùng pha-ly mà chạy thảo long và có đàng xà bát quái, kim tòng xích tụi bằng pha-ly.

Vẫn pha-ly của La-mã với pha-ly bây giờ không giống nhau, vì thuở xưa nấu kiến dùng hỏa-hậu thấp lắm, nên phải tìm thuốc giúp cho cắt mau chảy (*Hỏa hậu là sức lửa nóng*).

Lấy pha-ly xưa mà sánh với pha-ly nay thì sẽ thấy xưa làm kỉ cang, trong trẻo và ít bọt vân vân.

Pha-ly xưa làm bằng:

1 Pha-thổ (silice = cát chai)	69.43
2 Vôi (chaux)	7.34
3 Diêm tiêu (soude)	17.21
4 Thổ phàn (alumine)	2.55
5 Sét sắt (oxyde de fer)	1.15
6 Manganèse	0.39
7 Sét đồng (oxyde de cuivre)	Hơi hơi
	99.07

Pha-ly nay:

Số 1 Pha-thổ	69.60
2 Vôi	23.40
3 Thổ phàn	15.20
4 Sét sắt	1.80
	100.00

Tại thành Pompée bị hỏa diềm sơn bay tro lấp mất, nay đào lên gặp nhiều tấm pha-ly bề cao 0m.72, bề ngan 0m.50, bề dày 0m.06. Không rõ họ dùng cách chi mà đúc pha-ly được dày như vậy.

(Sau sẽ tiếp theo)

DUNG-PHU.

Cách trí sơ giải

(Notions sur les sciences physiques et naturelles)

Hiện nay là buổi sanh tồn tranh cạnh, mà Namkỳ ta vẫn nhờ lòng khoan hồng quan Toàn quyền nên mới có nhiều báo chương. Song le nếu các chư khán quan cho phép tôi trực ngôn, thì tôi sẽ nói rằng M. Hồ-v-Trung tự Biểu-Chánh dầu có chỉ rành tôn chỉ các báo mặc lòng, chớ cã các báo quốc âm, tôn chỉ đều tương tợ nhau chớ chưa hề tại Lục châu thấy có báo chuyên môn bao giờ. Tuy dân annam mình thiển tư minh mẫn, mà nếu các chủ bút cứ việc xoi bói nhau, mãn dùng chữ Thánh hiền mà nói nhạo nhau, mắng xéo nhau, vấn đề không giải, sao lại đi giải việc riêng của người, thì dầu cho thiên tư minh mẫn thế nào cũng không tiến hóa được, vì có một đôi chủ bút không lo việc điểm hóa dân trí, cứ việc cãi cọ nhiều đều vô ích. Bởi ấy nếu báo nào muốn giúp cho Annam có thế thân, và quyền lực mà tranh cạnh với đời trong đường cã sanh tài, thì báo ấy sẽ lo dẫn giải cách trí Âu-châu cho đồng bang ta tường tất, mà hễ quốc-dân ta tường tất cách trí Âu-châu rồi, thì trăm ban vận sự chi hễ muốn làm thì chẳng hề dụ dự bợ ngợ bao giờ.

Bởi thế cho nên tôi xin ra sức mọn luận một bài *cách trí thiệt hành* để giúp chư khán quan chiêm nghiệm và thí nghiệm.

Nay kính
DUNG-PHU.

Chú giải

Vật lý bác vật học khoa là một môn học cho biết hình dạng, tánh chất các loài các vật ở thế gian nầy mà con mắt ta hằng thấy, ngũ quan ta hằng cãm xúc luôn.

Vẫn trong thế gian nầy có hai thứ vật:

1° — Động vật có sự sống (*corps vivants*) kêu theo chữ nho là Hữu-cơ-quan-vật (*corps organisés*), nghĩa là *cầm thú* và *thảo mộc*

2° — Bất-động-vật (*corps inanimés*) hay là Vô-cơ-quan-vật (*corps inorganiques*) nghĩa là *kim thạch*, đá và loài kim khí.

Bởi đó mà khoa vật-lý-bác-học chia ra làm hai nhánh cã.

A. — *Bác-vật-học* (sciences naturelles) là khoa học cho biết các loài có sự sống.

B. — Vật-lý-học là khoa học cho biết các loài không có sự sống.

Hai khoa học to ấy mỗi khoa còn chia ra nhiều chi phân biệt:

Khoa **Bác-vật-học** thì chia ra 4 chi:

1 — *Địa-chất-học* (géologie) cho biết địa cầu.

2 — *Kim-thạch-học* (minéralogie) cho biết các vật làm nên địa cầu.

3 — *Thảo-mộc-học* (Botanique) cho biết loài sãng cỏ.

4 — *Động-vật-học* (zoologie) cho biết loài có sự sống.

Khoa **Vật-lý-học** thì chia ra 3 chi:

1 — *Hóa-học* (chimie) cho biết vật nầy hạp hay là kị với vật kia.

2 — *Hình-tánh-học* (physique) cho biết hình dạng tánh chất các vật.

3 — *Thô-độn-vật-học* (étude des corps bruts) cho biết các vật không có sự sống mà không quản đến việc khác.

Hình tánh Học

(Physique)

Hình-tánh-học là một khoa học cho biết các vật thô độn cho hiểu cái phát biểu nó lộ ra làm sao, chớ không có làm cho nó đổi hình dạng tánh chất. Khoa nầy học *chiêm nghiệm* và *thí nghiệm* là thử cho biết đặng trước là tìm tàng căn cước, sau là rõ thấu luật thiên nhiên.

Vật là gì? — Vật là các món các loài ở dưới thế nầy mà con mắt ta thấy, tay chơn ta đá động được.

Còn như khí nóng, yến sáng, điện khí

Thuốc gói chưa vấn hiệu GLOBE

AI AI CŨNG ƯA VÌ NÓ THƠM DIỆU

*Có một mình hãng **Denis Frères** trử thuốc nầy mà thôi.*

hì chẳng phải vật, vì một mình nó thì con mắt ta chẳng thấy, mà chỉ chờ có các vậy nó nương, nó động mà ta hiểu thôi.

Biến tánh. — Khi nào tánh chất của các vật mà đổi đi thì kêu là biến-tánh.

Thí dụ: Mình đem lưu hoàn (sanh) mà đốt, còn sắt mà bị sét ăn, thì là hai vật ấy đã biến tánh, vì sắt mà thành sét thì đã mất cả tánh chất sắt rồi. Lưu hoàn mà cháy đi thì hết tánh chất lưu hoàn, còn lại là một khí-vật (hơi) có tánh chất khác rồi. Như vậy thì kêu là *Hoá học biến tánh.*

Còn như cụt đá ở trên non té xuống vực sâu, trái khí-cầu ở mặt đất bay bổng lên trời, thì tiết lạnh nóng, nước sôi v. v. thì là vật đổi tánh mà tạm 1 lúc rồi huờn y như cựu, như thế thì kêu là *Vật-lý phát-biểu*;

Cho nên khi mình *chiêm nghiệm* một việc phát biểu chi thì là mình tìm tòi cho rõ tự thủ chí vĩ nó phát ra làm sao rồi nó giức làm sao.

Thí nghiệm là mình gây đâu ngồ hầu cho vật phát biểu ra cho mình thử đặng rõ thâu tình cảnh nào, thế lực nào mà làm cho vật ấy phát biểu, hay là tình cảnh ấy thế lực ấy theo cái sự phát biểu đó trợ lực.

Luật thiên nhiên của vật lý.—Ấy là luật hằng hữu, bởi luật ấy mà các vật phát biểu. Thí dụ: Trong không trung thì bất câu là vật chi hễ ở trên cao té xuống thấp thì sức té mau bằng nhau. Còn cái âm thinh (tiếng tâm) là bởi các vật rung động mà phát hiện.

(*Còn nữa*)

Xin chư khán quan phải rõ, việc học cách trí thì phải gia tâm mà suy nghĩ, chớ chẳng nên đọc xáng qua rồi rên buồn. Đọc đi đọc lại cho đáo để, thì rất thú vị vô cùng. Còn rủi mà tôi có giải nghĩa sơ siểng, cúi xin chư tôn hỏi lại, tôi sẽ đem lời hỏi vào báo mà đáp từ cho mọi người xem thấy, xin các ngài chớ dụ dự, như tôi luận bậy thì cứ trực ngôn, vì nhơn vô thập toàn, chỉ có các người vô sự thân cư thì mới hoàn toàn thôi.

DUNG PHU.

CUỘC CHƠI

(*Jeux et Récréations*)

Án phân ly

(Xin chư khán quan xử lại).

Cách hai ngàn năm nay có một việc xảy ra tại Trung-huê. Số là quan võ kia đi đánh giặc lâu ngày, chị vợ ở nhà phòng không lạnh lẽo, chăn gối bặc tành. Bởi rứa chị ta vì tiếng ve thúc dục, giọng dế dỗ dành, mới sanh hòa đờn tình cùng bàn nhơn đặng mà giải muộn.

Thoản mãn ngày tháng lẹ như thoi đưa, mà tình nồng ý hiệp, khó nỗi phân ly. Tưởng là chơi một lúc cho thỏa tấm lòng son, ai hay ăn quen khó nhịn.

Thình lình quan võ ban sư về nhà thăm vợ. Gặp cuộc nhà đã biến dường ấy, quan võ ta dằn lòng, chỉ đâm đơn xin quan Huyện phân sử, chớ không dụng võ. Quan huyện suy nghĩ một hồi liền dạy rằng: Để ta giam gian phụ tại khám đường, trong 5 ngày sẽ lên án.

Đúng kỳ hẹn hai đàng tiên bị đến hầu, quan huyện dạy rằng:

« Gian phụ đã chết rồi, Tiên cáo phải lãnh thây vợ về mà chôn cất ».

Chồng—Bẩm quan lớn tôi vẫn sấm vợ đặng nhờ điều đình gia đạo, nay nó đã dối tôi rồi lại chết đi. Ấy vậy xin quan lớn dạy gian phu chôn lấy.

Quan huyện. — Gian phu, tiên-cáo nói vậy, mi mới tính lẽ nào?

Gian phu. — Dạ, dầu cho tiên cáo không nói, tôi cũng sẽ lo chôn cất, vì sự tử như sự sanh, sự vong như sự tồn. Lúc va còn sống thì va hết lòng thương tôi, nay va rủi mạng một rồi, lẽ nào tôi đành lòng phụ bạc.

Quan huyện bèn dạy lính mở cửa khám đem gian phụ ra.

Té ra va còn sống, song le quan huyện nói đã chết rồi đặng thử dạ 2 đàng.

Ấy vậy, xin chư khán quan xử lẽ nào cho mình.

CAO-THỔ-HÙNG.

Vị nào xử hay sẽ được thưởng, vả lại bổn-báo sẽ ấn hành các án đề cho các ngài công luận cho đáo để rồi sẽ cầm cán.

THAI

Số 1 — Giaug san giao lại cho chàng, Thiếp xin cái nón đi đàng nắng mưa.

Xuất quả.

Ai giải trúng thưởng một cuốn Tuồng Vân-tiên.

DUNG-PHU.

NGHĨA TƯƠNG THÂN

(*Relations entre nos abonnés et nous*)

Từ nầy về sau Bổn-quán sẽ vui lòng mà ấn hành việc quan hôn tang tế, thù tạc vãng lai của chư khán quan gởi lại. Ấy vậy vị nào muốn gởi bài, phải viết trong trang đầu cho dễ sấp chữ in, chớ có nhiều vị không rõ, cứ việc viết luôn trong hai trang.

Như không muốn gởi ngay cho Bổn-quán, thì giao cho Phụ-Diễn trong tỉnh cũng được.

Nay kính:
Cao-thổ-Hùng.

CÂU ĐỐ

N° 6.— Vì sao mà có nước lớn, nước ròng.

N° 7.— Vì sao khi mình đi mà mặt trăng và tinh tú cứ việc đi theo mình mải.

Vị nào giải trúng thưởng 1 cuốn sách Bản xâm.

DUNG PHU

SAIGON THỜI SỰ

(*Note d'un curieux*)

Hôm 28 Tết tôi đi chơi đêm, thấy một việc nghĩa khí, tôi xin thuật lại cho tôn bằng quí hữu nghe chơi.

Tôi đang trả giá mà mua ve rượu bạc-hà trong tiệm Quang-Huy, thình lình nghe tiếng đàn bà cãi lẫy với khách trú bên tiệm gần lối đó rằng: « *Tôi đưa cho chú một cái giấy 5 đồng, sao chú thối cho tôi có 6 cắt. Đồ tôi mua có 4 cắt, chú phải thối lại cho tôi 4 $ 60 chớ* ».

Khách trú trả lời: « *Cô đưa cho tôi cái giấy 1 đồng, chớ không phải giấy 5 đồng.*

Cô nọ cãi hoài mà chệc cứ chối, làm cho cô phải khóc, thình lình có một bà già nói: *Có lẽ nó có bao nhiêu đó đặng ăn Tết, nay bị chệc ăn gian nó thì lấy làm tội nghiệp quá.*

Tôi nghe nói vậy tôi day lại xem thì thấy có một cậu còn tơ, tác chừng 20 tuổi, bước vào tiệm chệc mà cãi dùm, làm cho thiên hạ xúm lại coi đông lắm. Cãi hết sức không được, cậu ấy liền lấy nón xuống mà nói với thiên hạ rằng: « *Tội nghiệp cô nầy, gia tài có 5 đồng đi chợ Tết, rủi bị chệc ăn gian. Ấy vậy mình phải ra tay tế độ đồng-bang, xin cô bác hỉ hoan, kẻ ít người nhiều giúp cho cô khỏi gian nan trong ba ngày Tết* ».

Nói rồi lấy nón giơ ra đi cùng. Người nầy cho 1 cắc, kẻ kia cho 2 cắc, một hồi coi bộn. Cậu ta chạy lại trao cho cô nọ mà nói rằng: *Kiến nghĩa bất vi vô dõng dã, cũng nên lộng giả thành chơn xin cô lấy đỡ cái nầy đi chợ Tết còn hơn, đừng buồn nữa mà hư vóc ngọc mình vàng, tôi khá tiếc* ». Cô nọ mặt có sắc thẹn mà con mắt có màu cám nghĩa anh hùng.

Anh ta thấy vậy bèn hốt hết bạc cắc bỏ vào tay cô nọ.

Thiên hạ đều trầm trồ khen ngợi cậu ta thiệt là tay hảo hớn.

Tôi thấy vậy liền xơm tới bắt tay bông sua và khen ngợi. Cậu ta coi bộ lính quýnh bèn bỏ chạy mất, không chịu cho thiên hạ khen nữa. Còn cô nọ đứng xẻn lẻn đó, thấy vậy, tôi liền dắt cô ra khỏi tiệm thì thiên hạ mới tản.

Ớ hảo hớn ôi! Ơn tế độ ấy có ngày kẻ khác báo đáp lại cho thầy.

Mộng-Trân.

Khôi hài

(*Conte pour rire*)

Bò vàng

Có anh kia tánh hay giễu cợt, ngày nọ đang ngồi đàm đạo với khách nói qua việc luân hồi, thì anh ta liền nói:

Kiếp trước tôi là con bò bằng vàng.

Khách liền hỏi: Mà anh đã mất cái nước xi vàng đó đặng bấy lâu nay rồi ha anh?

∴

Trương-Tam nằm gần Lý-Tứ, Hai đàng lim dim, một chập Tứ hỏi Tam:

— Em ngủ chưa?

— Tôi chưa ngủ.

— Tao muốn mượn ngựa mầy đi chợ một lát.

— Anh Tứ ôi! Tôi ngủ rồi,

— Ngủ sao còn nói chuyện?

— Ấy là tôi mớ đó!

∴

Có anh mạch-nước kia vì quá chén, đi đà ngã lai thân tướng, đường bao lớn cũng là hẹp cho va. Rủi cái nón bị sóng rượu vật vã mà văng xuống đất.

Ông cậu mới ngó cái nón một hồi lâu mà than rằng: « *Nón ôi! nếu ta thương tiếc mi cúi xuống vớt mi lên, thì tao té. Mà hễ tao té rồi ai vớt tao?*

Nói rồi bỏ đi mất!

Tài Kẻ dạch

Có chú Thân-cong-Báo kia đến thăm quan huyện mà nói rằng: *Bẩm ông thằng X... nói hành ông. Quan huyện hỏi: Vẫn ta tự thuở nay chưa hề làm ơn nghĩa cho va lần nào, sao va lại nói hành ta?*

Lời nói đó rất cao sâu lắm, chư khán quan khá suy lấy!

Ngủ dòm

Cậu kia có thói hễ khách ngồi dai hay làm bộ ngáy đặng trục khách. Thằng bồi tường chủ đả ngủ rồi bèn lén bâng ly rượu ựt. Cậu ta kêu boy mà nói: *Vẫn ta chẳng phải ngủ cho mọi người!*

Nết không hay truyền nhiễm

Ngày kia cô Tứ thời nọ ngồi gần bà Phu-nhơn kia mà xem lẻ. Bà liền bỏ đi ra. Cô tứ-thời chạy theo nói: « Bà sao bỏ đi, sợ cái gì, nết tôi tuy hư, chớ không hay truyền nhiễm đâu.

A. FRASSÈTO

Géomètre civil. — 108 Bd Charner Saigon

LEVÉ DE PLANS-EXPERTISES

On demande de bons piqueurs

Bons appointements

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn ăn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không / mặc gõ liền bốn kiểu.

Bàn tròn { mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không / mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Quí ông muốn đặt xin gởi kiểu hay đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

— Thằng khốn! Ai biểu mầy đi mua thuốc gì mà lạc lẻo như rơm mụt vậy, tại mầy dại thì phải hút lấy cho hết. Bây giờ đây mầy phải chạy mau, mua cho tao một gói **BASTOS**, tao ưa hút thứ thuốc đó thôi. — Dạ, thưa vâng!

NGỤY QUÂN TỬ MẠI TÌNH THƠ

(Un vieux imposteur vendant des lettres d'amour)

(ROMAN DE M. HUỲNH-QUANG-HUÊ)
DE CHỢLỚN

I

Mại thân táng mẫu

Đời Cao-Hoàng, nhằm năm Quí hợi, năm thứ nhứt, mưa hòa, gió thuận, thiên hạ bốn phương an cư lạc nghiệp, chốn-chốn âu ca.

Tại Thừa-An, có nhà họ Quỳnh sớm sanh đặng một gái, dung nghi đẹp đẻ, mĩ mạo giai nhơn đặt tên là Quỳnh Tiêu. Vì cha sớm đã về quê mà mẹ góa, con côi, cui cúc với nhau ngày qua tháng lại.

Quỳnh Tiêu khi ấy đã đặng mười lăm xuân; tánh nết ôn hòa, ở ăn từ hậu, với mẹ rất có hiếu. Ban ngày lo săn sóc việc nhà, bán buôn nuôi bữa, tối lại đọc sách cho mẹ nghe chờ mẹ ngủ mòm mới dám đi nghỉ.

Rồi ngày kia bà mẹ lăm bịnh, Quỳnh Tiêu hết lòng lo thuốc thang, mà bịnh không thuyên giảm chút nào; cách ít ngày bà mẹ ly trần, Quỳnh Tiêu không biết lấy chi mà chôn mẹ, phần nhà nghèo, không có vật chi bán cho đặng tiền mới lạy lục, khóc lóc với xóm riềng.

Trong xóm có tên Hoành là tay hay khuấy đời, thấy nàng bi lụy cũng thương, nên mới bày cho Quỳnh Tiêu bán mình mà chôn mẹ. Quỳnh Tiêu chịu và xin làm phước đi hỏi giùm mấy nhà phú hậu, có ông mô thiếu tôi tớ trong nhà mà đành mua, và hứa như đặng việc sẽ tính công đức cho chút đỉnh.

Hoành ta mau mau ra đi, cả ngày chẳng kiếm đặng chỗ nào. Tối về, buồn xo, mới tính ra một kế: Mình nói lờ lời với con Quỳnh Tiêu, mà đi đã một ngày nay không xong; hay là con nhỏ nầy sô nó không phải ở đây tớ, như vậy thời để ta hỏi thử mụ tú bà ở mé bên chợ đây coi bà có chịu mua con nầy không, đặng ta bán phức mà kiếm chút đỉnh xài chơi, coi bộ con nầy cốt cách phi phạm. Ta đánh chắc một trăm lượng bạc trong tay.

Tính rồi Hoành bỏ ra đi, tới chỗ bày tỏ hết công chuyện. Tú bà vẫn đã biết Quỳnh Tiêu, nên mới nghe qua lòng đã khấp khởi. Hồi Hoành về biểu Quỳnh Tiêu hạ tờ.

Hoành về nói có người mua 100 lượng, mau mau làm giấy đặng tôi đem bạc về cho.

Quỳnh Tiêu vì hiếu mẹ nên nóng nảy, không hỏi đi hỏi lại lấy viết mực làm giấy hẳng hòi, giao cho Hoành và xin đi cho kíp; Hoành đi một chặp đem bạc về.

Quỳnh Tiêu buồn công cho Hoành 10 lượng, còn bao nhiêu tính bề chôn cất mẹ.

Xong việc rồi Hoành hối Quỳnh-Tiêu sửa soạn quần áo, còn đồ đạt trong nhà bán đi đặng có đi ở với người ta. Quỳnh Tiêu khi ấy rảnh việc mới hỏi tên chủ mua. Chừng nghe Hoành nói sự tác tệ ra thì Quỳnh Tiêu đỏ mặt, tía tai, song làm tỉnh mà tính việc mình, mới hẹn với Hoành qua ngày mai sẽ đi.

Tối lại Quỳnh Tiêu nghĩ mình đã mắc tay độc thủ rồi, thân mình từ đây như rơm rát, lại ông bà dưới chính suối cũng hổ thẹn cho phận mình.

Quỳnh Tiêu tính hết sức mà không ra kế nào đặng thoát khỏi lầu xanh, mới mở cửa ra cho khoản khoát, tính lối bảo lui, nằm ngồi không yên, vụt ra đi mà chẳng biết là đi đâu. Đêm khuya trời thanh, sao tỏ, gió thổi lai rai, cây trên nhành chớp lá, bóng dưới đất rung rinh, tiếng chim kêu rù rì, rủ rỉ, nghe ra làm cho rờn ốc, rùn mình. Thương ôi! người buồn gặp thảm cảnh thêm buồn, Quỳnh tiêu than vắn, thở dài; thảm bác, sầu đông, lủi đầu tới hoài, đi chí mé sông mà không hay, ngó lại thấy sông, nước chảy coi như hình đua nhau mà chạy, nghe ra tiếng cao tiếng thấp ì rầ như đờn.

Quỳnh Tiêu đương lúc thảm sầu họa lai thân ám bèn gieo mình xuống dòng nước chảy mạnh đưa ra giữa vời. Khi ấy có 1 chiếc thuyền chài hay đặng, kẽ quăng chài, người nhảy theo, lặng hụp trót đêm mà không vớt được tử thi.

Cả làng ai hay chuyện thảm làm vậy cũng thương tiếc, song le chưa rõ vì cớ nào Quỳnh Tiêu tự tích.

Tú bà nghe tin chạy qua nhà Hoành mắng chửi tưng bừng, xóm riềng thấy vậy tới coi mới hay Quỳnh Tiêu vì lắm mưu đứa cốn đồ mà phải trầm mình.

Hoành sợ thầu tai quan trên mà bị tội, nên nội ngày ấy dĩ đào vi thượng sách.

Cũng nội đêm ấy có quan Ngự sử trung niên táng ngẫu xin phép về nuôi cha vợ: thoàn đương đi hồng đâu tên bạn chèo lái la cán lên, quan Ngự sử bước ra hỏi, thì nó bẩm rằng: mới thấy một gã y phục trắng, chìm lên hụp xuống bên thoàn. Quan Ngự sử nghe vậy bèn hối bạn nhảy xuống vớt lên, coi rõ lại là một nàng con gái mặc đồ tang chế, mà ngực hởi còn hơi hóp.

Bạn chèo xúm nhau xóc nước cho nàng con gái ấy mộ[illegible] cặp mới thấy thở ra. Quan ngự sử dạy để nàng con gái ấy nằm yên nơi đó, tàng canh mới tỉnh. Hỏi ra, nàng ấy bẩm rằng: Tôi là Quỳnh-Tiêu, vì mẹ chết, nhà bán hàng, cậy người đi kiếm chỗ bán thân mà chôn mẹ, chẳng dè gặp tay độc thủ, bán cho tú bà là tay mua phấn bán son; vì đã làm tờ lờ rồi, bạc cũng xây dụng rồi, nên không biết làm sao, mới liều thác mà nhảy xuống sông sâu, may mà gặp ông cứu tử, lấy làm đội ơn sâu, nhơn không lẽ trở về, quyết đánh liều xuống chốn Huỳnh-tuyền cho đặng gặp mẹ mà thôi.

Quan ngự sử thấy Quỳnh-Tiêu tuổi nhỏ mà ngôn ngữ khoan thai, lại thêm có hiếu với mẹ, thì khen thầm, xem kỹ lại thì quả nhiên một tay quốc sắc thiên hương, mới nói rằng: «Ta là quan ngự sử vì đặng tin nhạc phụ thân ta làm bịnh, nên về mà lo thang thuốc, may mà con trôi dền đây ông cứu được. Con chẳng muốn về thì ông cũng sẵn lòng nuôi làm dưỡng nữ, ý con có khứn cùng chăng?

Quỳnh-Tiêu bẩm rằng: Phận con hèn hạ, đường đã lìa khỏi nợ trần, hay đâu lại gặp ông cứu tử, chưa lấy chi mà đền bồi ơn ông; ông lại thương đến mà nuôi con, con cũng nguyện kết cỏ ngậm vành mà bồi ơn ông tri ân. Nói rồi bèn lạy quan ngự sử mà làm lễ minh linh.

Thoàn đi mười ngày mới tới chỗ. Quan ngự sử dạy Quỳnh-Tiêu phải bỏ đồ tang chế, đặng lên làm lễ lịnh ông. Quỳnh-Tiêu vâng lời; song khi ấy bịnh ông đau nặng thấy rõ về rất mảng nói năng khôn ra tiếng, cách ít ngày thì lìa trần.

Quan ngự sử thảm sầu, lo chôn cất; xóm làng tang điếu đầy dẫy, ngã heo làm hồ, đãi đằng có một tay Quỳnh-Tiêu cũng xong việc. Quan ngự sử thấy Quỳnh-Tiêu dòi dắng lấy làm vừa lòng thương như con ruột.

Chôn cất xong rồi cách ít tháng quan ngự sử tính dời qua bên nhà người chị ở tại Thuận-sơn, mà ở cho có bạn, hầu ngày sau có xuống kinh, thì gởi Quỳnh-Tiêu lại cho chị mình, bèn dạy gia nhơn dọn thoàn mà đi với Quỳnh-Tiêu, còn nhà cửa thì gởi gấm cho làng đó.

Đây nói về chị quan ngự sử là bà Liễu-Kỳ, khi trước ở kinh, có chồng làm quan án sát, vợ chồng ở với nhau có hơn 20 năm mà không con, ông bà thua buồn, từ chức về Thuận sơn là quê vợ mà ở, ăn chay, nằm đất, cầu trời khẩn phật cho có chút con. Cách 3 năm bà Liễu-Kỳ có nghén, đúng ngày, sanh đặng một đứa con trai, ông bà mừng rỡ, mới đặt tên là Từ-Lộc.

Ngày qua tháng lại, Từ-Lộc mới nên 12 tuổi thông minh khác phàm, sách nào đọc cũng lảo thông, ông bà mừng quá, thấy Từ-Lộc mạnh dạng, lại ham cỡi ngựa múa thương, nên rước thầy về nhà dạy Từ-Lộc võ nghệ.

Cách 5 năm sau, thì quan án sát mãng phần, biết Từ-Lộc sau có nạn, mới kêu con mà trối rằng: Con chớ ham quờn tước mà ứng thí sớm, mạng con hời còn phải chịu nhiều đều oan trái mới phát đặng, nếu con sớm phát, thì phải sớm tàn,

HUÊ.

(Còn nữa)

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là **Cigarettes Diva** *là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bịnh hoạn, vì thuốc nầy không có nhựa như các thứ thuốc khác, khô nó thơm tho và diệu lắm.*

Mỗi một gói thuốc nầy đều có để một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có để một cái giấy Bon Thưởng (Bon-Prime) tặng tổng hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs hoặc một sợi giây lưng hay là một cây đờn vân vân. Như ai đặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hảng A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không đặng, thì gởi thơ và miếng giấy mình đặng cho ông sẽ gởi món đồ của mình đặng đó lập tức.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đặng bồ dưỡng khí-lực mình đã hao tốn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khá dùng những rượu khai vị dọn ra giả đòi (apéritifs frélates) vì có nhiều khi tuy đặt tên rất huê mỹ chớ kỳ trung một đôi khi tổn hại, dầu đầu cũng có bán thứ rượu ấy, hễ thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tan niêm dịch (la manqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÉ
RƯỢU
QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu dùng San-Paolo (Espagne) đặt, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu nầy làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tiếng thuốc là

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cội đường bạt-hà mà yểm vị đặng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thao, dầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê đặng.

Phải nài

nơi liệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vầy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, *rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.*

Có bán trong các tiệm hàng-xén

Thuốc điếu hiệu GLOBE
Hút không hề khô cổ

Có một mình hãng **Denis Frères** *trữ thuốc nầy mà thôi.*

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES

Plaques D'enseigne, Dateur, Cachets, En Cuivre, etc...

ATELIER DE GRAVURE SUR METAUX
NG.CHI-HOA
GRAVEUR
42, AMIRAL DUPRE SAIGON

En Tous Genres
Prix Modéré

Kính trình chư quí vị tôi có lập TIỆM KHẮC CON DẤU ĐỒNG VÀ MỦ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mộ bia đá cẩm thạch để mả (pierres tombales), có đủ thứ con dấu lạ. Quí khách muốn dùng kiểu nào xin gởi thơ cho tôi thì tôi sẽ gởi catalogue cho coi vừa ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn vô cùng.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bỏ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiết mình một ly
TONI KOLA
Mình hảng DENIS frères trữ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chát của hảng rất kỷ càng. Hảng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thì đăng.

PHỔ THÔNG GIÁO KHOA THƯ XÃ
BIBLIOTHÈQUE FRANCO ANNAMITE DE VULGARISATION
Publié sous la Direction de F.-H. SCHNEIDER, Editeur à Saigon
7, BOULEVARD NORODOM

SÁCH HAY
Trẻ-con nên đọc
Người lớn cũng nên xem:
THƠ NGỤ-NGÔN
(Les Fables de La Fontaine)
TRADUITES EN ANNAMITE
Par
NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Cuốn thứ nhứt, 32 trang, giá. . . . 0$10
Cuốn thứ nhì, 16 — 0 05

GỞI BÁN ở các hiệu sách Đông-Dương.

BÁN BUÔN Tại Hiệu in F.-H. Schneider 7 B^d Norodom, Saigon, Tại nhà hoặc sở người soạn, 20 B^d Carreau Hanoi.
BÁN LẺ Ở các cửa hảng sách Saigon, Hanoi, Haiphong, Tourane và Huế.

Tại nhà in ông F.-H. SCHEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

MẸO BẰNG CHỮ QUỐC-NGỮ, đức thầy MOSSARD diễn dịch, đức thầy tuần thảo việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và FLEURY mà dịch ra.
Giá. . . . . 1 fr. 60
Tiền gởi. . . . . 0 $ 06

THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì không thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC BÁNH NGOẠI HẠNG và được dự Hội-đồng ban thưởng ở trường Đấu-xảo PARIS năm 1889 và 1900

Của ông **Jean BARDOU** chế ra, hiệu mẫu đã kỳ tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông **Pierre BARDOU** nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 119 cái bằng vàng, 135 cái bằng Danh-dự.
62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: **J.Z.-. Paulhac** { Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74 / Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông **BOY LANDRY** { Số 19 đường Bonnard, Saigon. / Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB
là bảo thủ sức khỏe
và lại là rành mùi thuốc ngon.

CÂN BẠI PHỤC KIỆN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiệt có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: *Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu*. Tuy đã 20 năm nay thứ thuốc nầy có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bổ cân coi vọi ít người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cân đồng giỏi cả hai.

Đời nầy là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lực bạc, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bợm bị chứ hư bá tổn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đám thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đặng có ngày nào vương mang bịnh hoạn đề mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK
(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trử tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP
(Conseils medicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, tì vị không đăng tiêu, thì hãy mua rượu **Rhum mana** *là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm đồng tiền

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn.
1° **Ngọc-hạp 1916** thiệt giá 0 $ 20 (không phải 0 $ 40).
2° **Tiền-căn-báo-hậu thứ 8.** 0 30
3° **Tuồng Lục-vân-Tiên** . . . 0 30

Dọn tại nước Langsa.

Dùng sữa thượng hạng trong hoàn cầu, vân vân.

Sức khỏe, Mạnh mẻ, vân vân.

Sữa đặt Normand hiệu **La petite fermière** dọn tại tỉnh Normandie trong Đèo Vallée de Bray dọn một cách rất kỹ càng, tuy làm ra đặt mà tánh chất hãy còn như sữa tươi sạch, Bò xứ Normand tự thuở nay có danh, sanh sẳng sữa thượng hạng và quí hơn trong cả hoàn cầu.

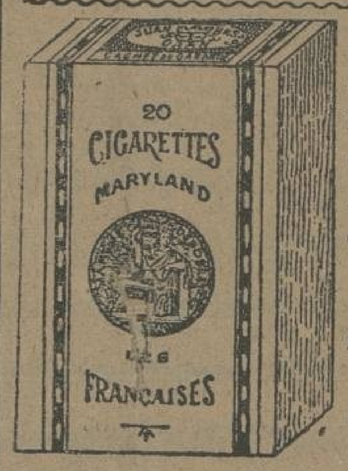

Thuốc vấn nầy đặt ngon mà lại chắc, dọn cho người biết hút thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hãng **Berthet, Charrière và Công-ty.**

Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH.— Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm làm cho khoái cả con người.

Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-thị đỏ tục kêu là dấu **trefle**.

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trử savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hàng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần Annam và ông quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường **Catinat số 36** SAIGON

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. Bì, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

SỐNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Huế-kỳ có một vị điền-chủ đã ngoài 95 tuổi mà hỡi còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chẳng hỏi, ăn nói sỏi sàng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tôi-tớ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay đầu bạc tuổi cao mà sức lực không phai kém vậy?

Ông già đáp lại rằng: Có chi lạ đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu **Quina Gentiane** *hiệu* **Mazet** *là một thứ rượu trường-sanh bổ lão.*

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ việc trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu **Quina Gentiane** *mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có đa tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm.*

Có bán trong các tiệm hàng xén *(épiceries).*

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom—SAIGON

KIM, VÂN, KIỀU, ông P. Trương-vĩnh-Ký in lại rồi.

Không hình **1$00**; Có hình **2$00**: Tiền gởi **0$10**.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM...MẠU LẮM! MÀ RẤT KỸ CANG

TIỆM MAY

NGUYỄN-HỮU-SANH

Ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các kiểu áo-xiêm vắn, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thể.

Có bán vải, viết-bỏ, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ. Lược-lồng Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhựt-bổn, các màu sắc.

Vân, Nho, Xuyến, Lãnh, Trung-huê, Nhuộm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vân vân!!!

Nếu chư-quí-vị, muốn hỏi kiểu dỏ chi, xin viết thơ để:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

ÔNG LÊ-VĂN-VÕ

Là Lương-y cựu nhà-nước, học tại Hàng-lâm-y-viện bên tây (Alger) Đã có cơ các nhà thương bên tây và Annam hơn 35 năm. Trị đủ chứng bịnh trong nước Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại nhà ở **Dakao**, đường **Paul Bert** số 47, ngang rạp hát của ông Đốc-phủ-Kiết.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thạnh trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá..... 1$00
Tiền gởi..... 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom.—SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.

1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn . . . . 0$35
Tiền gởi 0 04

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUẸT
HIỆU NẦY

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom—SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨT. — Dạy nhiều món rất khéo, bìa vẻ đẹp.

Giá . . . . . 0$40
Tiền gởi 0 04

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y Guillié lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Kẻ kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh sở trữ thuốc nầy là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y cảnh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*lẻ*) — đau mấy chỗ lết-lét.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương ti, trướng nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xịt *(môi-khí-chất)*.

TẠI HÀNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ

THỨ GHẾ THONET

mặc tình quan khách
muốn lựa mua thứ nào cũng được

Giá rẻ hơn mọi nơi

Xin viết thơ hỏi sách riêng vẽ hình kiểu ghế và giá cả nơi Hãng *BERTHET, CHARRIÈRE & Cie* ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68. — SAIGON.

ĐÂY LÀ **CHÁNH HIỆU** GHẾ THONET, BÁN GIÁ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié l'insertion . . . . . .

Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp F.-H. SCHNEIDER